

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 136/2017/TLST- HNGĐ, ngày 18/05/2017, giữa:

Nguyên đơn: Ma Thị H, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm: 1988

HKTT: Thôn M, xã V, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk

- Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1) Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ma Thị H và anh Hoàng Văn N.

2) Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Ma Thị H và anh Hoàng Văn N không có con chung, nên tòa án không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Ma Thị H và anh Hoàng Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Ma Thị H và anh Hoàng Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ma Thị H chấp nhận nộp 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) và nộp thay cho anh Hoàng Văn N 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2014/0042852 ngày 16/5/2017. Hoàn trả cho chị Hồng 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm còn lại.

3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự:

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Kr;
- Chi cục THADS huyện Kr;
- UBND xã V
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án;

.....

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Thuận